

**Đơn vị:** .....

**Địa chỉ:** .....

**Điện thoại:** .....

## **BẢNG CHÀO GIÁ**

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Chúng tôi xin trân trọng gửi đến Quý cơ quan bảng giá các mặt hàng sau:

| <b>TT</b> | <b>Tên hàng hóa</b>          | <b>Ký hiệu, nhãn mác của sản phẩm</b> | <b>ĐVT</b> | <b>Số lượng</b> | <b>Đơn giá</b> | <b>Thành tiền</b> |
|-----------|------------------------------|---------------------------------------|------------|-----------------|----------------|-------------------|
| 1         | Băng keo 2 mặt               | xốp vàng, 2,5cm                       | cuộn       | 20              |                |                   |
| 2         | Băng keo màu lớn (nâu, xanh) | ANGEL Rộng 4,8P, 100Y                 | cuộn       | 50              |                |                   |
| 3         | Băng keo trong lớn           | ANGEL Rộng 4,8P, 100Y                 | cuộn       | 130             |                |                   |
| 4         | Băng keo giấy 2 mặt          | 48mm                                  | cuộn       | 20              |                |                   |
| 5         | Bìa kiếng A4                 | 100 tờ/xấp, 1,2mm                     | Xấp        | 20              |                |                   |
| 6         | Bìa sơ mi 3 dây 24x34x10     | Thái Dương, 24x34x10                  | Cái        | 400             |                |                   |
| 7         | Bìa sơ mi lá F4              | Myclear                               | Cái        | 40              |                |                   |
| 8         | Bìa sơ mi nút cái lớn F4     | Myclear                               | Cái        | 1,100           |                |                   |
| 9         | Bìa trình ký si đơn A4       | Loại thường                           | Cái        | 15              |                |                   |
| 10        | Cây bấm kim số 10 - Plus     | Plus                                  | Cái        | 20              |                |                   |
| 11        | Cây bấm kim lớn tốt          | deli 0395                             | cây        | 2               |                |                   |
| 12        | Chuốc viết chì               | Staedtler 134                         | Cái        | 20              |                |                   |
| 13        | Dao rọc giấy                 | SDI 0404 9mm                          | Cái        | 5               |                |                   |
| 14        | Đèn pin sạc                  | sunhouse cỡ lớn SHE-4111              | Cái        | 20              |                |                   |

|    |                          |                        |       |       |  |  |
|----|--------------------------|------------------------|-------|-------|--|--|
| 15 | Giấy A3                  | IK Plus, 70gms         | Gram  | 10    |  |  |
| 16 | Giấy A3 màu Ford         | IK Plus, 70gms         | Gram  | 2     |  |  |
| 17 | Giấy A4                  | IK Plus, 70gms         | Gram  | 2,500 |  |  |
| 18 | Giấy A4 bóng 1 mặt       | 100 tờ/xấp, 160gms     | Xấp   | 10    |  |  |
| 19 | Giấy A4 màu Ford         | 80gms                  | Gram  | 10    |  |  |
| 20 | Miếng dán trình ký 5 màu | 100 tờ/xấp             | Xấp   | 20    |  |  |
| 21 | Giấy polyer niêm phong   | 100 tờ/xấp             | Xấp   | 6     |  |  |
| 22 | Gôm nhỏ                  | Thiên Long, TP-E09     | cục   | 30    |  |  |
| 23 | Hộc để hồ sơ nhựa        | 1 ngăn-Xuvika          | Cái   | 10    |  |  |
| 24 | Hộc giấy đựng hồ sơ 10F  | Thái Dương             | Cái   | 60    |  |  |
| 25 | Hộc giấy đựng hồ sơ 15F  | Thái Dương             | Cái   | 20    |  |  |
| 26 | Keo dán giấy (hồ)        | Thiên Long             | Chai  | 1,500 |  |  |
| 27 | Kéo lớn tốt              | K19                    | Cái   | 40    |  |  |
| 28 | Kẹp bấm lỗ nhựa          | ACCO                   | Hộp   | 10    |  |  |
| 29 | Kẹp bướm 15mm            | Echo                   | Hộp   | 40    |  |  |
| 30 | Kẹp bướm 19mm            | Echo                   | Hộp   | 100   |  |  |
| 31 | Kẹp bướm 32mm            | Echo                   | Hộp   | 80    |  |  |
| 32 | Kẹp bướm 41mm            | Echo                   | Hộp   | 50    |  |  |
| 33 | Kẹp bướm 51mm            | Echo                   | Hộp   | 20    |  |  |
| 34 | Kẹp giấy                 | C23 Paper Clip         | Hộp   | 150   |  |  |
| 35 | Kim bấm nhỏ số 10        | Việt Đức               | Hộp   | 1,000 |  |  |
| 36 | Kim bấm 23/13            | kim bấm 23/13 việt Đức | Hộp   | 20    |  |  |
| 37 | Tập 100trang             | Quê Hương              | Quyển | 100   |  |  |
| 38 | Tập 200trang             | Quê Hương              | Quyển | 50    |  |  |

|    |                          |                             |       |       |  |  |
|----|--------------------------|-----------------------------|-------|-------|--|--|
| 39 | Sáp đếm tiền             | VN                          | Cái   | 10    |  |  |
| 40 | Máy tính Casio           | Casio MX-120B               | Cái   | 3     |  |  |
| 41 | Mực tampon đỏ            | Shiny                       | Chai  | 50    |  |  |
| 42 | Mực tampon xanh          | Shiny                       | Chai  | 50    |  |  |
| 43 | Pin nhỏ (remote)         | AAA, Panasonic              | Cục   | 200   |  |  |
| 44 | Pin tiểu                 | AA, Panasonic               | Cục   | 700   |  |  |
| 45 | Pin trung                | C, Panasonic                | Cục   | 500   |  |  |
| 46 | Sổ đứng nhỏ              | 20x30, 200tr                | Quyển | 10    |  |  |
| 47 | Sổ đứng trung            | 25x33, 200tr                | Quyển | 10    |  |  |
| 48 | Viết bíc đen             | TL-08                       | Cây   | 40    |  |  |
| 49 | Viết bíc đỏ              | TL-08                       | Cây   | 160   |  |  |
| 50 | Viết bíc xanh            | TL-08                       | Cây   | 4,200 |  |  |
| 51 | Viết chì chuốt           | Gstar 2B 009                | Cây   | 60    |  |  |
| 52 | Viết dạ quang            | HL-03 TL                    | Cây   | 50    |  |  |
| 53 | Viết để bàn              | PH-01 TL, Bộ/2 cây          | Bộ    | 50    |  |  |
| 54 | Viết xóa nước            | Thiên Long, CP-01           | Cây   | 30    |  |  |
| 55 | Viết lông dầu nhỏ (xanh) | PM-04 TL                    | Cây   | 400   |  |  |
| 56 | Viết lông dầu nhỏ (đỏ)   | PM-04 TL                    | Cây   | 120   |  |  |
| 57 | Viết lông dầu lớn (xanh) | PM-04 TL                    | Cây   | 50    |  |  |
| 58 | Viết lông dầu lớn (đỏ)   | PM-04 TL                    | Cây   | 20    |  |  |
| 59 | Viết bảng đỏ             | WB-03 TL                    | Cây   | 20    |  |  |
| 60 | Viết bảng xanh           | WB-03 TL                    | Cây   | 100   |  |  |
| 61 | Bọc 15 xanh              | VN, bọc xộp 2 quai, KT 15cm | Kg    | 200   |  |  |

|    |                       |                                  |       |       |  |  |
|----|-----------------------|----------------------------------|-------|-------|--|--|
| 62 | Bọc 20 vàng           | VN, bọc xộp 2 quai, KT 20cm      | Kg    | 150   |  |  |
| 63 | Bọc 35 vàng           | VN, bọc xộp 2 quai, KT 35cm      | Kg    | 25    |  |  |
| 64 | Bọc 35 xanh dương     | VN, bọc xộp 2 quai, KT 35cm      | Kg    | 100   |  |  |
| 65 | Bọc 40 xanh dương     | VN, bọc xộp 2 quai, KT 40cm      | Kg    | 150   |  |  |
| 66 | Bọc 50 trắng          | VN, bọc xộp 2 quai, KT 50cm      | Kg    | 20    |  |  |
| 67 | Bọc kiếng 05x08       | VN, bọc không quai, KT 5x8cm     | Kg    | 15    |  |  |
| 68 | Bọc dẻo 07x12         | VN, bọc không quai, KT 7x12cm    | Kg    | 100   |  |  |
| 69 | Bọc dẻo 15x20         | VN, bọc không quai, KT 15x20cm   | Kg    | 40    |  |  |
| 70 | Bọc dẻo 25x35         | VN, bọc không quai, KT 25x35cm   | Kg    | 40    |  |  |
| 71 | Bọc dẻo 30x40         | VN, bọc không quai, KT 30x40cm   | Kg    | 30    |  |  |
| 72 | Bột giặt gói nhỏ 560g | Lix Extra hương hoa, túi 550g    | Bịch  | 150   |  |  |
| 73 | Bột giặt túi lớn 6kg  | Lix Extra hương hoa, túi 5,5kg   | Bịch  | 90    |  |  |
| 74 | Cây lau cán gỗ lớn    | VN                               | Cái   | 5     |  |  |
| 75 | Cây lau vịn           | VN                               | Cái   | 10    |  |  |
| 76 | Chai xịt côn trùng    | Jumbo VAPE (Fumakilla) 600ml     | Chai  | 40    |  |  |
| 77 | Chổi bông cỏ          | Cán nhựa                         | Cây   | 20    |  |  |
| 78 | Chổi tàu dừa          | VN                               | Cây   | 5     |  |  |
| 79 | Cước nhôm             | vn                               | Miếng | 10    |  |  |
| 80 | Cước nâu lớn          | Scotch Brite                     | Miếng | 20    |  |  |
| 81 | Dây thun dẻo vàng     | Con ó 500g/bịch, vòng trung, lớn | Bịch  | 150   |  |  |
| 82 | Giấy vệ sinh Lyna     | An Hưng, cuộn không lõi          | Cuộn  | 4,000 |  |  |
| 83 | Khăn giấy vuông       | Khăn giấy vuông hoa mai          | bịch  | 400   |  |  |

|                  |                    |                                   |      |     |  |  |
|------------------|--------------------|-----------------------------------|------|-----|--|--|
| 84               | khăn lau bàn       | VN, KT 30x40cm,                   | Cái  | 400 |  |  |
| 85               | Khăn trắng         | VN, KT 25x25cm                    | Cái  | 220 |  |  |
| 86               | Ly nhựa dùng 1 lần | VN, 50 cái/lô, TT 100-150ml       | Lô   | 200 |  |  |
| 87               | Nước lau kính      | VN, 500ml/chai                    | chai | 10  |  |  |
| 88               | Nước lau sàn       | Lix đuổi côn trùng, 3,6 lít/bình, | Bình | 10  |  |  |
| 89               | Tẩy toilet         | Duck, 900ml/chai                  | chai | 70  |  |  |
| 90               | Thùng nhựa 5 lít   | VN, loại thường                   | cái  | 200 |  |  |
| <b>TỔNG CỘNG</b> |                    |                                   |      |     |  |  |

**Tổng cộng:** .....

(Bằng chữ:.....).

- Giá trên đã bao gồm VAT, chi phí vận chuyển và các chi phí khác.
- Hàng mới 100%, đảm bảo theo yêu cầu.
- Địa điểm giao hàng: Trung tâm y tế huyện Lai Vung.
- Thời gian giao hàng: theo thỏa thuận hai bên.
- Thời gian thanh toán: theo thỏa thuận hai bên.
- Hiệu lực giá trị của báo giá: .... ngày kể từ ngày ký.

Công ty... rất mong nhận được sự hợp tác của quý Cơ quan.

....., ngày..... tháng..... năm 2023

**GIÁM ĐỐC**

.....

.....